

Số: 49/2022/QĐST-VHNGĐ

N, ngày 25 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 82/2022/TLST-VHN ngày 16 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

- Ông **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1975;

- Bà **Phạm Ngọc L**, sinh năm 1973;

Cùng địa chỉ: Số 291A/9, khu vực X, phường A, quận N, TP Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Về con chung: Ghi nhận giữa ông Nguyễn Văn Đ và bà Phạm Ngọc L có 01 con chung là Nguyễn Hoàng T (nam), sinh ngày 08/01/2006. Ghi nhận sự thống nhất của các đương sự về việc giao cháu T cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đồng/tháng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Thời gian và phương thức cấp dưỡng: Các bên thống nhất thỏa thuận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đ và bà L xác định không có.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Nguyễn Văn Đ** và bà **Phạm Ngọc L** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng T (nam), sinh ngày 08/01/2006 cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đồng/tháng (*Ba triệu đồng*) cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Thời gian và phương thức cấp dưỡng: Thỏa thuận, kể từ khi quyết định có hiệu lực.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Đ theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu T, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đ và bà L xác định không có nên Tòa án không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình: Ông Đ và bà L mỗi người chịu 150.000 đồng. Ông Đ tự nguyện nộp thay cho bà L 150.000đồng, chuyển tiền tạm ứng lệ phí mà ông Đ đã nộp là 300.000đồng theo Biên lai thu số 0001705 ngày 02/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ thành lệ phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND Q.N;
- Đương sự;
- UBND phường A;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân.

(Đã ký)

Đỗ Thị Diễm Trang